

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật của Luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu (lần 3) năm 2025

Vùng biển: Tỉnh Vĩnh Long.

Tên luồng: Luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu.

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải.

Xét Đơn đề nghị số 607/ĐĐN-XNKSBĐATHHMN ngày 09/10/2025 của Chi nhánh công ty TNHH MTV- Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải Việt Nam Xí nghiệp Khảo sát Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam về việc đề nghị công bố thông báo hàng hải thông số kỹ thuật của luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu (lần 3) năm 2025.

Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ thông báo về thông số kỹ thuật của Luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu (lần 3) năm 2025 như sau:

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải (BHHH), độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 hải đồ”:

1. Đoạn 1 – Đoạn luồng biển: Từ phao BHHH số “0” đến cặp đăng tiêu BHHH số “9”, “12”, chiều dài khoảng 7,7 km:

1.1. Đoạn từ phao BHHH số “0” đến hạ lưu cặp phao BHHH số “7”, “10” - 200 m, chiều rộng đáy luồng 150 m, chiều dài khoảng 6,5 km:

- Đoạn từ phao BHHH số “0” đến cặp phao BHHH số “3”, “4”, chiều dài khoảng 2,6 km, độ sâu đạt 6,0 m.

- Đoạn từ cặp phao BHHH số “3”, “4” đến phao BHHH số “8” + 480 m, chiều dài khoảng 3,1 km, độ sâu đạt 5,3 m.

- Đoạn từ phao BHHH số “8” + 480 m đến cặp phao BHHH số “7”, “10” - 200 m, chiều dài khoảng 0,8 km: trong phạm vi đáy luồng có chiều rộng 70 m (tính từ tim luồng ra mỗi bên 35 m), độ sâu đạt 3,5 m; trong phạm vi đáy luồng có chiều rộng 150 m, độ sâu đạt 1,8 m.



1.2. Đoạn từ cặp phao BHHH số “7”, “10” - 200 m đến cặp đăng tiêu số “9”, “12”, chiều dài khoảng 1,2 km: trong phạm vi đáy luồng có chiều rộng 70 m (tính từ tim luồng ra mỗi bên 35 m), độ sâu đạt 5,0 m trong phạm vi đáy luồng có chiều rộng nhỏ nhất 85 m, độ sâu đạt 4,4 m.

2. Đoạn 2 – Đoạn luồng kênh Tắt: Từ khu vực cặp đăng tiêu số “9”, “12” đến ngã ba kênh Quan Chánh Bó - kênh Tắt, chiều dài 8,7 km:

- Đoạn luồng từ khu vực cặp đăng tiêu BHHH số “9”, “12” đến đăng tiêu BHHH số “22” - 300 m, chiều dài khoảng 8,0 km: trong phạm vi đáy luồng có chiều rộng 70 m (tính từ tim luồng ra mỗi bên 35 m), xuất hiện độ sâu 6,3 m và 6,4 m tại vị trí có tọa độ như sau:

Độ sâu (m)	Hệ tọa độ VN2000		Hệ tọa độ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
6,3	09 ⁰ 35’10,70”N	106 ⁰ 30’06,79”E	09 ⁰ 35’07,04”N	106 ⁰ 30’13,19”E
6,4	09 ⁰ 35’07,93”N	106 ⁰ 30’09,88”E	09 ⁰ 35’04,26”N	106 ⁰ 30’16,28”E

Ngoài hai điểm độ sâu nêu trên độ sâu đoạn luồng này đạt 6,7 m; trong phạm vi đáy luồng có chiều rộng nhỏ nhất 85 m, độ sâu đạt 4,8 m.

- Đoạn luồng từ đăng tiêu BHHH số “22” - 300 m đến đến ngã ba kênh Quan Chánh Bó - kênh Tắt, chiều dài khoảng 0,62 km: trong phạm vi đáy luồng có chiều rộng 70 m (tính từ tim luồng ra mỗi bên 35 m), độ sâu đạt 3,6 m; trong phạm vi đáy luồng có chiều rộng nhỏ nhất 85 m, độ sâu đạt 0,3 m nằm sát biên trái luồng.

3. Đoạn 3 – Đoạn luồng kênh Quan Chánh Bó: Từ ngã ba kênh Quan Chánh Bó - kênh Tắt đến ngã ba sông Hậu - kênh Quan Chánh Bó, chiều dài khoảng 20,0 km:

- Đoạn luồng từ ngã ba kênh Quan Chánh Bó - kênh Tắt đến đến cặp đăng tiêu BHHH số “34”, “27”, chiều dài khoảng 6,6 km: trong phạm vi đáy luồng có chiều rộng 70 m (tính từ tim luồng ra mỗi bên 35 m), xuất hiện độ sâu đạt 4,7 m tại vị trí có tọa độ như sau:

Độ sâu (m)	Hệ tọa độ VN2000		Hệ tọa độ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
4,7	09 ⁰ 37’38,41”N	106 ⁰ 26’13,13”E	09 ⁰ 37’34,75”N	106 ⁰ 26’19,54”E

Ngoài điểm độ sâu nêu trên độ sâu đoạn luồng này đạt 5,1 m, trong phạm vi đáy luồng có chiều rộng 85 m, độ sâu đạt 4,1 m.

- Đoạn từ BHHH cặp đăng tiêu BHHH số “34”, “27” đến phao BHHH số “37”, chiều dài khoảng 6,6 km: trong phạm vi đáy luồng có chiều rộng 70 m (tính

từ tim luồng ra mỗi bên 35 m), độ sâu đạt 4,1 m; trong phạm vi đáy luồng có chiều rộng nhỏ nhất 85 m, độ sâu đạt 0,6 m, nằm sát biên phải luồng.

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “37” đến đăng tiêu BHHH số “54” + 120 m, chiều dài khoảng 5,9 km, độ sâu đạt 3,8 m.

- Đoạn luồng từ đăng tiêu BHHH số “54” + 120 m đến ngã ba sông Hậu - kênh Quan Chánh Bó (khu vực phao BHHH số “58”), chiều dài khoảng 0,9 km, trong phạm vi đáy luồng có chiều rộng 70 m (tính từ tim luồng ra mỗi bên 35 m), độ sâu đạt 1,6 m, nằm sát biên phải; trong phạm vi đáy luồng có chiều rộng nhỏ nhất 85 m, độ sâu đạt - 0,5 m (cao hơn mực nước số “0” hải đồ), nằm sát biên phải luồng.

4. Đoạn 4 – Đoạn luồng sông Hậu: Từ ngã ba sông Hậu - kênh Quan Chánh Bó đến hạ lưu phao BHHH số “37” luồng Định An – Sông Hậu, chiều dài khoảng 16,2 km, trong phạm vi đáy luồng có chiều rộng 70 m (tính từ tim luồng ra mỗi bên 35 m), xuất hiện độ sâu đạt 6,3 m tại vị trí có tọa độ như sau:

Độ sâu (m)	Hệ tọa độ VN2000		Hệ tọa độ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
6,3	09 ⁰ 37’50,08”N	106 ⁰ 14’45,85”E	09 ⁰ 37’46,42”N	106 ⁰ 14’52,25”E

Ngoài điểm độ sâu nêu trên độ sâu trong đoạn luồng này đạt 6,6 m, trong phạm vi đáy luồng có chiều rộng nhỏ nhất 95 m, độ sâu đạt 5,7 m.

5. Khu nước tránh tàu: Gồm 02 khu nước tránh tàu thuộc khu vực đoạn 3 – Đoạn luồng kênh Quan Chánh Bó.

- Khu nước tránh tàu 1: Tại phía phải luồng, khu vực cặp đăng tiêu BHHH số “19”, “24”, chiều rộng khu nước 50 m, chiều dài khu nước 600 m, độ sâu đạt 5,0 m.

- Khu nước tránh tàu 2: Tại phía phải luồng, khu vực từ cặp đăng tiêu BHHH số “40”, “33” đến cặp đăng tiêu BHHH số “42”, “35”, chiều rộng khu nước 50 m, chiều dài khu nước 600 m, độ sâu đạt 0,6 m nằm sát biên phải khu tránh tàu.

6. Chướng ngại vật trên luồng: Xuất hiện rải rác các đáy cá di động trên đoạn luồng từ ngã ba kênh Quan Chánh Bó - kênh Tắt đến cặp đăng tiêu BHHH số “44”, “39”, lún luồng xa nhất khoảng 50 m.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Tàu thuyền hoạt động trong luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu căn cứ Thông báo hàng hải, bình đồ độ sâu và hệ thống báo hiệu hàng hải dẫn luồng để có biện pháp bảo đảm an toàn hàng hải. Lưu ý dải độ sâu, chướng ngại vật tại các khu vực nêu trên và tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ.

Ghi chú: Số liệu độ sâu căn cứ bình đồ độ sâu ký hiệu từ TTLSH_092025_01_12 đến TTLSH_092025_12_12, tỷ lệ 1/5000 do Chi nhánh công ty TNHH MTV - Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải Việt Nam - Xí nghiệp Khảo sát Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam đo đạc hoàn thành tháng 9/2025.

Để biết thêm thông tin chi tiết liên hệ trực tiếp với Xí nghiệp Khảo sát Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư lệnh Hải quân;
- Cảnh sát Biển Việt Nam;
- Cục HHĐT VN (để b/c);
- BCH Biên phòng các tỉnh, thành phố Cần Thơ, Vĩnh Long, Đồng Tháp, An Giang;
- Các Cảng vụ hàng hải;
- Các Cảng vụ đường thủy nội địa;
- Tổng Công ty BDATHH Việt Nam;
- BDATHH Tây Nam Bộ;
- Cty TNHH MTV HTHH miền Nam;
- CN Cty TNHH MTV HTHH miền Nam - Hoa tiêu V;
- Xí nghiệp Khảo sát BDATHH miền Nam;
- Đài thông tin Duyên hải Cần Thơ;
- Các Doanh nghiệp chủ tàu;
- Các Doanh nghiệp cảng biển tại khu vực;
- Các Doanh nghiệp vận tải biển, vận tải thủy;
- Các Doanh nghiệp dịch vụ hàng hải;
- Các Doanh nghiệp đại lý tàu biển;
- Website Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;
- Lãnh đạo Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;
- Các Phòng nghiệp vụ, Đại diện;
- Lưu: VT, QLKCHT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Việt Tiến